

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép phát hành chứng chỉ quỹ ra công chúng có nghĩa là việc xin phép lập Quỹ và phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT QUỸ MỞ
QUỸ ĐẦU TƯ TRÁI PHIẾU LINH HOẠT TECHCOM (“TCFF”)
(TÓM TẮT)

- Bản Cáo Bạch tóm tắt này cung cấp cho Nhà Đầu tư những thông tin cơ bản về Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom.
- Bản Cáo Bạch tóm tắt này là một phần của Bộ Tài liệu chào bán Chứng chỉ Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom.
- Bản Cáo Bạch tóm tắt này không hàm ý khuyến khích đầu tư đối với bất kỳ Nhà đầu tư nào. Nhà đầu tư nên đọc lại các tài liệu bổ sung như Bản Cáo Bạch, Điều lệ Quỹ và báo cáo hoạt động của Quỹ trước khi quyết định đầu tư.

CHỊU TRÁCH NHIỆM PHÁT HÀNH

Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ thương - TechcomCapital (“TCC”)

Địa chỉ : Tầng 10, tòa nhà Techcombank Tower, 191 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại : (84-4) 39446368 **Fax:** (84-4) 39446583

Website : www.techcomcapital.com.vn

NƠI CUNG CẤP BẢN CÁO BẠCH

Bản Cáo Bạch cập nhật nhất cùng các tài liệu của Quỹ (báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính, Điều Lệ Quỹ và các tài liệu cần thiết khác) được cung cấp tại website của Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ thương www.techcomcapital.com.vn và các Đại Lý Phân Phối.

PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN

Ông : **Đặng Lưu Dũng**

Chức vụ : Giám đốc Công ty TNHH Quản lý quỹ Kỹ thương



1. THÔNG BÁO QUAN TRỌNG

Nhà Đầu Tư cần lưu ý rằng những nội dung dưới đây là nội dung tóm tắt của Bản Cáo Bạch Quỹ TCCF, để có đầy đủ thông tin, Nhà đầu tư cần phải tham khảo Bản Cáo Bạch chi tiết và Điều lệ Quỹ TCCF. Trường hợp Nhà đầu tư còn nghi ngờ về quyết định đầu tư, Nhà đầu tư nên tìm hiểu thêm thông tin và/hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định thích hợp.

2. THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ QUỸ

2.1 Thông tin chung về Quỹ

- Tên Quỹ bằng tiếng Việt: Quỹ Đầu tư Trái phiếu Linh hoạt Techcom
- Tên Quỹ bằng tiếng Anh: Techcom Flexi Bond Fund
- Tên viết tắt: TCCF
- Giấy đăng ký phát hành:
- Giấy phép thành lập và hoạt động quỹ:
- Loại hình: Quỹ mở
- Vốn điều lệ ban đầu: 50.000.000.000 VNĐ (năm mươi tỷ đồng)
- Thời hạn của Quỹ: không giới hạn

2.2 Mục tiêu đầu tư

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt.

Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định Phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều Lệ Quỹ.

2.3 Chiến lược đầu tư

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công Ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành. Ngoài ra, Quỹ có thể xem xét đầu tư một tỷ trọng nhất định vào một danh mục cổ phiếu niêm yết có giá trị vốn hóa thị trường lớn và có thanh khoản tốt trên HSX và HNX.

Quỹ được thực hiện giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ theo quy định của Bộ Tài chính về quản lý giao dịch trái phiếu Chính phủ.

Các loại tài sản mà quỹ được đầu tư bao gồm:

- i. Tiền gửi tại các ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật về ngân hàng;
- ii. Ngoại tệ, Công cụ thị trường tiền tệ bao gồm giấy tờ có giá, công cụ chuyển nhượng theo quy định của pháp luật liên quan;

- iii. Trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương;
- iv. Cổ phiếu niêm yết, cổ phiếu đăng ký giao dịch, trái phiếu niêm yết của các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam;
- v. Cổ phiếu, trái phiếu chuẩn bị niêm yết, chuẩn bị đăng ký giao dịch phát hành bởi các tổ chức phát hành hoạt động theo pháp luật Việt Nam; trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành
- vi. Chứng khoán phái sinh niêm yết, giao dịch tại các Sở Giao dịch Chứng khoán, và chỉ nhằm mục tiêu phòng ngừa rủi ro.
- vii. Quyền phát sinh gắn liền với chứng khoán mà Quỹ đang nắm giữ.

3. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ, NGÂN HÀNG GIÁM SÁT, ĐẠI LÝ CHUYÊN NHƯỢNG VÀ CÁC TỔ CHỨC ĐƯỢC ỦY QUYỀN

- | | |
|------------------------------|---|
| Công ty quản lý quỹ | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tên tiếng Việt: Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương ▪ Tên tiếng Anh: TechcomCapital Company Limited ▪ Tên viết tắt: TechcomCapital (TCC) ▪ Giấy phép thành lập: Số 40/UBCK-GP do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 21/10/2008 và giấy phép điều chỉnh gần nhất số 07/GPĐC-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 26/03/2013 ▪ Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng (bốn mươi tỷ đồng) ▪ Địa chỉ đăng ký: Tầng 10, số 191 phố Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ▪ Điện thoại: (+84) 4 39446368 Fax: (+84) 4 39446583
TechcomCapital thuộc sở hữu 100% của Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam (Techcombank). |
| Ngân hàng giám sát và lưu ký | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Tên ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành ▪ Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh: Số 0100150619-073 cấp lần đầu ngày 12/9/2003 thay đổi lần 10 ngày 20/05/2015 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp ▪ GCNĐK hoạt động lưu ký: Số 510/QĐ-ĐKHĐLK ngày 01/08/2006 do UBCKNN cấp ▪ Trụ sở chính: 74 Thợ Nhuộm, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam ▪ Điện thoại: +84.24 39411840 Fax: +84.24 39411847 |
| Đại lý phân phối | <ul style="list-style-type: none"> ▪ Công ty Cổ phần Chứng khoán Kỹ thương (“TCS”) ▪ Địa chỉ: Tầng 10 + Tầng 21, Tòa nhà Techcombank, 191 Bà Triệu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội ▪ Giấy phép thành lập và hoạt động: số 125/GP-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 30/05/2018 |

- Điện thoại: (+84) 4 2220 1039 Fax: (+84) 4 2220 1032

Danh sách Đại Lý Phân phối và các Điểm Nhận Lệnh có thể thay đổi bất kỳ lúc nào sau khi hoàn thành các thủ tục thông báo tới Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo quy định của Pháp Luật.

Đại lý chuyển nhượng

- Tên đại lý: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- Giấy phép hoạt động: Quyết định số 171/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- GCNĐK hoạt động chuyển nhượng: Quyết định số 2880/QĐ-BTC ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam
- Trụ sở chính: 15 Đoàn Trần Nghiệp, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Điện thoại: +84 4 39747113 Fax: +84 4 39747120

Quản trị quỹ

- Tên ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành
- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh: Số 0100150619-073 cấp lần đầu ngày 12/9/2003 thay đổi lần 10 ngày 20/05/2015 do Sở kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp
- GCNĐK hoạt động lưu ký: Số 510/QĐ-ĐKHDLK ngày 01/08/2006 do UBCKNN cấp
- Trụ sở chính: 74 Thợ Nhuộm, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại: +84.24 39411840 Fax: +84.24 39411847

Công ty kiểm toán

Năm đầu tiên, công ty kiểm toán của Quỹ sẽ được Công Ty Quản Lý Quỹ đề cử để Đại Hội Nhà Đầu Tư thông qua. Các năm sau đó, Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đề xuất với Ban Đại Diện quỹ ít nhất 02 (hai) công ty kiểm toán để lựa chọn cho Quỹ.

4. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

Mệnh giá	10.000 (mười nghìn) đồng/ đơn vị quỹ
Giá phát hành lần đầu	bao gồm mệnh giá (10.000 (mười nghìn) đồng/đơn vị quỹ) cộng với Giá dịch vụ phát hành công bố tại Bản Cáo Bạch
Giá phát hành tiếp theo	Giá Phát hành bằng Giá Trị Tài Sản Ròng của Quỹ trên một Đơn Vị Quỹ cộng Giá dịch vụ phát hành tại Ngày Giao Dịch.
Đồng tiền thanh toán	Đồng Việt Nam (VNĐ)

Các hạn mức tối thiểu	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Mua (bao gồm cả mua trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng và các lần tiếp theo): 1.000.000 VNĐ (một triệu đồng) ▪ Bán: 100 (một trăm) Đơn Vị Quỹ, ngoại trừ trường hợp Lệnh Bán yêu cầu giảm số Đơn Vị Quỹ nắm giữ về 0 (không). ▪ Bán chuyển đổi quỹ: 100 (một trăm) Đơn Vị Quỹ hoặc toàn bộ Số dư trong tài khoản (nếu trong Tài khoản có dưới 100 Đơn Vị Quỹ). Không áp dụng số lượng mua tối thiểu cho lệnh mua chuyển đổi. ▪ Số dư tài khoản tối thiểu: Không áp dụng 	
Giao dịch đơn vị quỹ	Các Đơn Vị Quỹ có thể được mua, bán, chuyển đổi hay chuyển nhượng vào Ngày Giao Dịch như quy định tại Mục IX.2 tại Bản Cáo Bạch chi tiết. Giá trị bán ròng sau khi trừ phí, thuế (nếu có) sẽ được thanh toán cho Nhà Đầu Tư trong vòng 5 (năm) Ngày Làm Việc sau Ngày Giao Dịch.	
Tần suất giao dịch	Ngày Giao Dịch là các ngày từ Thứ 2 đến Thứ 6 hàng tuần và không bao gồm các ngày nghỉ lễ, kể cả nghỉ bù theo quy định của pháp luật. NAV của Quỹ được xác định vào Ngày định giá đồng thời là Ngày Giao Dịch và được công bố trên trang điện tử của TCC.	
Giá bán/ Giá dịch vụ phát hành	Là mức giá Nhà Đầu Tư phải thanh toán để mua một đơn vị quỹ. Giá bán/Giá phát hành bằng mệnh giá (trong đợt chào bán lần đầu ra công chúng) hoặc bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ cộng thêm giá dịch vụ phát hành đã quy định tại Điều lệ Quỹ/ Bản Cáo Bạch.	
Giá dịch vụ mua lại	Là mức giá mà Công ty Quản Lý Quỹ phải thanh toán để mua lại từ Nhà Đầu Tư một đơn vị quỹ. Giá mua lại bằng giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trừ đi giá dịch vụ mua lại chứng chỉ quỹ đã quy định tại Điều lệ Quỹ	
Giá Trị Tài Sản Ròng cho mỗi Đơn Vị Quỹ	Giá Trị Tài Sản Ròng (NAV) cho mỗi Đơn Vị Quỹ bằng NAV của Quỹ chia cho tổng số Đơn Vị Quỹ đang lưu hành tại Ngày Giao Dịch gần nhất trước Ngày Định Giá.	
Thời gian phân phối Chứng Chỉ Quỹ lần đầu	Tối thiểu 20 ngày, tối đa 90 ngày kể từ ngày Giấy chứng nhận chào bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng có hiệu lực.	
Nơi đăng ký giao dịch Chứng Chỉ Quỹ	Nhà đầu tư có thể đăng ký mua, bán Chứng Chỉ Quỹ sau đợt phát hành lần đầu thông qua các Đại Lý Phân Phối và/hoặc Điểm Nhận Lệnh do TechcomCapital chỉ định được công bố chi tiết trong Bản Cáo Bạch của Quỹ	
Giao dịch mua chứng chỉ quỹ của Nhà Đầu Tư – cho Ngày Giao Dịch T	Thời điểm đóng sổ lệnh	Trước 14h45 ngày T-1
	Thời điểm NHGS nhận tiền của Nhà Đầu Tư	Trước 14h45 ngày T-1

Thời điểm xác nhận lệnh mua thành công	Trong vòng 3 ngày làm việc sau ngày T
Lệnh mua tối thiểu	1.000.000đ (bằng chữ: một triệu đồng)

Giao dịch bán chứng chỉ quỹ của Nhà Đầu tư – cho Ngày Giao Dịch T

Thời điểm đóng sổ lệnh	Trước 14h45 ngày T-1
Thời điểm xác nhận lệnh bán thành công	Trong vòng 3 ngày làm việc sau ngày T
Thời điểm thanh toán tiền cho Nhà Đầu Tư	Trong vòng 5 ngày làm việc sau ngày T
Lệnh bán tối thiểu	100 (một trăm) Đơn Vị Quỹ, ngoại trừ trường hợp Lệnh Bán yêu cầu giảm số Đơn Vị Quỹ nắm giữ về 0 (không)

Chuyển đổi Quỹ

Nhà Đầu Tư có thể chuyển đổi sang Quỹ khác do Công Ty Quản Lý Quỹ quản lý bằng Lệnh Chuyển Đổi. Phiếu Lệnh Chuyển Đổi được đính kèm theo Đơn Đăng Ký, hoặc có tại Điểm Nhận Lệnh. Đối với Lệnh Chuyển Đổi, toàn bộ tiền bán Đơn Vị Quỹ của Quỹ này sau khi trừ phí và thuế (nếu có), sẽ dùng để mua Đơn Vị Quỹ của Quỹ khác

Hủy lệnh giao dịch đơn vị quỹ

Nhà Đầu Tư có thể hủy các lệnh giao dịch bằng cách điền và nộp Phiếu Hủy Lệnh cho các Điểm Nhận Lệnh của Đại Lý Phân Phối của họ trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh áp dụng cho các giao dịch đó.

5. THÔNG TIN VỀ PHÍ, CHI PHÍ VÀ THUẾ

5.1 Phí giao dịch

Các khoản phí sau đây sẽ được tính cho Nhà Đầu tư khi thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ.

LOẠI PHÍ	DIỄN GIẢI
Giá dịch vụ phát hành	Giá dịch vụ phát hành áp dụng cho lệnh mua được TCC ấn định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng không quá 5,0% (năm phần trăm) giá trị Lệnh Mua.
Giá dịch vụ mua lại	Giá dịch vụ Mua lại cho tất cả các Chương trình được TCC ấn định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng không quá 3,0% (ba phần trăm) giá trị của Lệnh Bán. Giá dịch vụ Mua lại sẽ được trừ vào khoản tiền bán được trả lại cho các Nhà Đầu Tư khi thực hiện các Lệnh Bán và được hạch toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ.

Trường hợp Nhà Đầu Tư mua Chứng Chỉ Quỹ nhiều lần, hoặc dưới hình thức tái đầu tư bằng nguồn cổ tức của Quỹ không phải chịu Giá dịch vụ phát hành, ưu tiên bán được thực hiện theo nguyên tắc các Chứng Chỉ Quỹ mua trước sẽ được bán trước, các Chứng Chỉ Quỹ mua theo lệnh thường sẽ được ưu tiên bán trước.

Giá dịch vụ Mua lại sẽ được hạch toán cho Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối căn cứ theo hợp đồng ký giữa Công Ty Quản Lý Quỹ và Đại Lý Phân Phối.

Giá dịch vụ chuyển đổi quỹ Việc chuyển đổi Quỹ bằng việc bán một Quỹ và mua một Quỹ khác tại ngày giao dịch tương ứng được coi như thực hiện một lệnh bán.

Giá dịch vụ Chuyển Đổi Quỹ do đó được áp dụng một lần trên giá trị chuyển đổi với mức giá dịch vụ được TCC ấn định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng không quá 3,0% (ba phần trăm) giá trị thực hiện chuyển đổi.

Các khoản thuế giao dịch, giá dịch vụ chuyển tiền ngân hàng, nếu có, sẽ được khấu trừ vào số tiền thu được từ Lệnh Bán trong Lệnh Chuyển Đổi. Thời gian nắm giữ Đơn Vị Quỹ của Quỹ mục tiêu sẽ được tính từ ngày Lệnh Chuyển Đổi Quỹ được thực hiện.

Phí chuyển nhượng 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) cho mỗi giao dịch chuyển nhượng Đơn Vị Quỹ. Giá dịch vụ Chuyển Nhượng do người thực hiện chuyển nhượng thanh toán.

5.2 Chi phí điều hành và quản lý quỹ

Các phí, chi phí sau được tính vào chi phí hoạt động của Quỹ

LOẠI PHÍ	DIỄN GIẢI
Phí quản lý quỹ thường niên	1,5%/năm trên giá trị tài sản ròng của Quỹ
Phí giám sát quỹ thường niên	0,02%/năm trên giá trị tài sản ròng của Quỹ và không thấp hơn 5.000.000 VNĐ/tháng
Phí lưu ký thường niên	0,06%/năm trên giá trị tài sản ròng của Quỹ và không thấp hơn 20.000.000 VNĐ/tháng.
Giá dịch vụ lưu ký xử lý hồ sơ	Đối với giao dịch cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch: 0,03% giá trị giao dịch. Đối với giao dịch trái phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch: 0,01% giá trị giao dịch. Đối với giao dịch mua bán chứng khoán OTC và các tài sản khác: 100.000 VNĐ/giao dịch. Tổng phí giao dịch tối thiểu 100.000 VNĐ/ngày giao dịch và tối đa 10.000.000 VNĐ/ngày giao dịch

Phí quản trị quỹ thường niên	0,03%/năm trên giá trị tài sản ròng của Quỹ và không thấp hơn 15.000.000 VNĐ/tháng.
Giá dịch vụ lưu ký, chuyển khoản của VSD	<ul style="list-style-type: none"> ▪ Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng: 10,000,000 đồng/tháng ▪ Giá dịch vụ lưu ký: 0,4 đồng/cổ phiếu, CCQ/tháng; 0,2 đồng/trái phiếu /tháng ▪ Giá dịch vụ chuyển khoản thực hiện giao dịch: 0,5 đồng/chứng khoán/1 lần chuyển khoản/1 mã, tối thiểu: không áp dụng, tối đa: 500.000 đồng/lần/mã chứng khoán ▪ Các khoản giá dịch vụ VSD thu của thành viên liên quan trực tiếp đến hoạt động của Quỹ: theo mức phát sinh cụ thể <p>Giá dịch vụ lưu ký và chuyển khoản theo Quy định Bộ Tài chính trong từng thời kỳ. Khi BTC thay đổi biểu giá thì khoản mục này sẽ thay đổi tương ứng.</p>
Chi phí kiểm toán	Phí Kiểm Toán phụ thuộc vào kết quả lựa chọn và thương lượng với Công Ty Kiểm Toán và sẽ được xác định hàng năm vào cuối năm tài chính của Quỹ.
Chi phí ngoài biểu phí và chi phí khác	Nhà đầu tư vui lòng tham khảo Bản Cáo Bạch chi tiết hoặc liên lạc Công Ty Quản Lý Quỹ để biết thông tin chính xác

Biểu phí trên chưa bao gồm GTGT (nếu có) cho từng loại nghiệp vụ phải trả cho tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan.

5.3 Thuế áp dụng cho Nhà đầu tư

Thuế áp dụng đối với các giao dịch của nhà đầu tư tuân theo biểu thuế hiện hành và sẽ thay đổi tại từng thời điểm theo quy định của pháp luật. Nhà đầu tư cần tham khảo các quy định có liên quan hoặc chuyên gia trong lĩnh vực thuế để có được thông tin cần thiết cho quyết định đầu tư của mình.

6. NHỮNG RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ TCFE

Rủi ro tín dụng

Rủi ro tín dụng hay rủi ro mất khả năng thanh toán là rủi ro mà tổ chức phát hành không thể đáp ứng các nghĩa vụ của mình đối với phần vốn gốc và lãi khi đến hạn thanh toán. Rủi ro này chủ yếu liên quan đến các chứng khoán có thu nhập cố định như: trái phiếu Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, và hoặc trái phiếu doanh nghiệp. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét cẩn trọng và thường xuyên đánh giá chất lượng tín dụng trong quá trình lựa chọn đầu tư vào trái phiếu và các chứng khoán có thu nhập cố định khác.

Rủi ro lãi suất

Là rủi ro mà giá trị hợp lý của các dòng tiền trong tương lai của chứng khoán có thu nhập cố định bị biến động do những thay đổi của lãi suất thị trường, dẫn tới giá thị trường của chứng khoán thay đổi. Thông thường, giá thị trường của trái phiếu và các chứng khoán có thu nhập cố định biến động ngược chiều với lãi suất. Quý có thể giảm thiểu rủi ro lãi suất bằng cách giữ kỳ hạn của trái phiếu phù hợp với các kỳ vọng về lãi suất, cụ thể là nắm giữ trái phiếu có lãi suất cố định với kỳ hạn ngắn hơn và nhiều trái phiếu có lãi suất thả nổi hơn khi lãi suất được dự báo tăng và ngược lại khi lãi suất được dự báo giảm.

Rủi ro lạm phát

Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát. Ví dụ trong môi trường lạm phát tăng, sức mua hay giá trị thực của các dòng tiền trong tương lai (mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ) sẽ giảm. Khi đó lợi suất kỳ vọng của trái phiếu tăng lên dẫn đến giá trái phiếu thấp hơn. Rủi ro lạm phát đối với danh mục trái phiếu có thể được giảm thiểu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng trong dài hạn.

Rủi ro tỷ giá

Do tài sản và nợ phải trả của Quý đều được trình bày bằng đồng Việt Nam, là đơn vị tiền tệ sử dụng của Quý. Vì vậy, mặc dù rủi ro tỷ giá trong trung hạn tại Việt Nam trong thời điểm hiện nay được chúng tôi đánh giá là tương đối thấp do tình hình kinh tế vĩ mô được giữ ổn định, cán cân thương mại thặng dư và Chính phủ thể hiện quyết tâm duy trì sự ổn định của đồng Việt Nam, các Nhà Đầu Tư nước ngoài thực tế sẽ phải chịu rủi ro tỷ giá trong thời gian đầu tư tại Việt Nam. Việc bảo vệ Nhà Đầu Tư nước ngoài tránh khỏi rủi ro này nằm ngoài khả năng của Quý và vì vậy, các Nhà Đầu Tư nước ngoài, nếu cần thiết, cần phải tìm kiếm các công cụ để tự phòng ngừa rủi ro này.

Rủi ro thanh khoản

Rủi ro thanh khoản là rủi ro mà nhà đầu tư không bán lại được chứng chỉ quỹ vào ngày giao dịch chứng chỉ quỹ do các chứng khoán trong danh mục của quỹ không thanh khoản được, hoặc do việc nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ thuộc các trường hợp thực hiện một phần lệnh bán hoặc tạm dừng lệnh bán theo quy định của Điều Lệ Quỹ.

Đối với các chứng khoán trong danh mục của Quý, rủi ro thanh khoản sẽ được theo dõi trên cơ sở số ngày cần thiết để bán mỗi chứng khoán trong danh mục dựa trên dữ liệu giao dịch bình quân của chứng khoán đó trong năm liền trước. Các phương pháp cần thiết khác sẽ được tiến hành để giữ thời gian thoái vốn bình quân nằm trong các khoảng thời gian mục tiêu theo nguyên tắc cân trọng giới hạn trong quy định nội bộ.

Rủi ro về biến động giá

Rủi ro về biến động giá của Quỹ phát sinh khi một hay một số Nhà Đầu Tư đang nắm giữ một số lượng lớn Đơn Vị Quỹ quyết định thực hiện Lệnh Bán các Đơn Vị Quỹ này cùng lúc. Điều này có thể ảnh hưởng bất lợi tới giá của Đơn Vị Quỹ nếu các Lệnh Bán này đòi hỏi Công Ty Quản Lý Quỹ phải thoái vốn các khoản đầu tư tại mức giá thấp. Các quy định về thực hiện một phần lệnh bán và tạm dừng lệnh bán có thể giảm thiểu rủi ro biến động giá của Quỹ.

Rủi ro tái đầu tư

Rủi ro tái đầu tư là rủi ro đặc thù của các khoản đầu tư trái phiếu với dòng tiền từ lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ và gốc trái phiếu nhận được vào thời điểm đáo hạn được đem đi tái đầu tư nhằm thu lợi nhuận (lãi-trên-lãi). Rủi ro tái đầu tư phát sinh khi mặt bằng lãi suất tại thời điểm tái đầu tư thấp hơn so với lãi suất kỳ vọng trước đó. Ngoài ra, một số chứng khoán có thu nhập cố định được phát hành kèm theo quyền cho phép người phát hành mua lại chứng khoán đó trước hạn, thường là khi lãi suất thị trường có xu hướng giảm. Điều này khiến Quỹ có thể phải đổi mặt với rủi ro tái đầu tư phần tiền thu hồi tại mức sinh lợi thấp hơn, do đó làm giảm thu nhập từ lãi của Quỹ. Rủi ro tái đầu tư của danh mục đầu tư trái phiếu được quản trị thông qua việc theo dõi kỳ vọng lãi suất thể hiện trên đường cong lợi suất và kỳ hạn của danh mục đầu tư trái phiếu.

Rủi ro pháp lý

Đây là rủi ro có thể phát sinh khi Luật hoặc các quy định pháp lý thay đổi hoặc sự diễn giải và thi hành Luật và các quy định pháp lý này thay đổi khiến cho Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ bị ảnh hưởng. Những thay đổi về Luật hay các quy định pháp lý thường được thông báo trước khi có hiệu lực. Mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹ và các công ty trong danh mục sẽ được đánh giá, và nếu cần thiết và khả thi, Quỹ sẽ thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư hoặc đối tượng các công ty được đầu tư.

Rủi ro bất khả kháng

Đây là rủi ro khi những sự kiện bất thường phát sinh có ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quỹ. Những sự kiện này - dù là có thật hay tin đồn, có thể bao gồm:

- Thảm họa thiên nhiên như động đất, lũ lụt, hỏa hoạn, thảm họa hạt nhân;
- Khủng hoảng hệ thống ngân hàng, các nhà lãnh đạo chủ chốt mất khả năng điều hành;
- Rủi ro hệ thống như trục trặc trong hệ thống máy tính hoặc thông tin.

Có rất ít biện pháp để giảm thiểu rủi ro bất khả kháng có mức độ ảnh hưởng lớn do bản chất của những hiện tượng này. Đa dạng hoá danh mục đầu tư vào các ngành, lĩnh vực khác nhau góp phần giảm thiểu rủi ro này. Ở cấp độ công ty trong danh mục, chính sách bảo hiểm và các kế hoạch khắc phục tổn thất do thảm họa có thể giúp giới hạn tác động của một số rủi ro bất khả kháng.

7. CHÍNH SÁCH PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Đại Hội Nhà Đầu Tư có thể phê duyệt cổ tức tại bất kỳ thời điểm nào và bất kỳ tần suất thanh toán nào (hàng quý, nửa năm, hàng năm) khi phù hợp. Tuy nhiên, sẽ không có sự đảm bảo nào về giá trị, tần suất, cũng như sự đều đặn của việc phân phối cổ tức. Việc phân phối cổ tức sẽ tùy thuộc vào lợi nhuận có thể phân phối và sự chấp thuận của Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại diện Quỹ (nếu được ủy quyền).

Nhà Đầu Tư có trong danh sách chốt trong sổ Đăng Ký tại Ngày Giao Dịch được công bố bởi TCC cho việc chia cổ tức ("Ngày Chốt Danh Sách") được xem là đủ điều kiện để nhận cổ tức.

Cổ tức sẽ được chi trả trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày được công bố và được chuyển vào tài khoản ngân hàng của Nhà Đầu Tư theo đăng ký trong Sổ Đăng Ký vào ngày thanh toán cổ tức, sau khi được khấu trừ các loại thuế có liên quan.

Cổ tức được chi trả sẽ phải chịu thuế tùy thuộc vào nguồn gốc của thu nhập của Quỹ cũng như các loại thuế áp dụng cho Nhà Đầu Tư.

8. CHẾ ĐỘ CUNG CẤP THÔNG TIN CHO NHÀ ĐẦU TƯ

8.1 Báo cáo cho Nhà Đầu Tư

Các báo cáo sẽ được cung cấp miễn phí cho Nhà Đầu Tư thông qua trang thông tin điện tử của TCC, hoặc gửi đến địa chỉ thư điện tử của Nhà Đầu Tư hoặc được cung cấp tới các Đại Lý Phân Phối. Công bố thông tin sẽ được thực hiện trong vòng 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày kết thúc kỳ tài chính bán niên; và trong vòng 90 (chín mươi) ngày kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Nhà Đầu Tư có quyền yêu cầu từ chối nhận các báo cáo này.

Thông kê giao dịch, tài khoản, giá trị NAV... Hàng tháng, quý, năm Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ gửi thông kê giao dịch, sao kê tài khoản giao dịch, tài khoản phụ, báo cáo giá trị NAV và các thay đổi NAV của Quỹ và các báo cáo khác theo luật định cho Nhà Đầu Tư.

Đối với Nhà Đầu Tư giao dịch trên tài khoản ký danh, Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc tổ chức được ủy quyền bởi Công Ty Quản Lý Quỹ (trong phạm vi pháp luật hiện hành cho phép) sẽ gửi thông kê giao dịch và sao kê tài khoản phụ nếu Nhà Đầu Tư có yêu cầu bằng văn bản. Thời hạn cung cấp thông tin là trong vòng 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được yêu cầu của Nhà Đầu Tư.

Báo cáo quỹ

TCC sẽ công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu Tư các thông tin sau:

- Bản cáo bạch, bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính bán niên, báo cáo tài chính năm đã kiểm toán;
- Báo cáo hoạt động quản lý quỹ của Công Ty Quản Lý Quỹ, theo niên độ bán niên và cả năm theo mẫu do SSC quy định;
- Bản cáo thông kê giá dịch vụ giao dịch của hoạt động đầu tư của quỹ hàng năm và bán niên;

- Báo cáo tài chính của Quỹ theo niên độ bán niên và cả năm theo mẫu SSC quy định;
- Báo cáo hoạt động của quỹ và thống kê giá dịch vụ giao dịch cũng sẽ được bổ sung vào Bản Cáo Bạch cập nhật sau một năm hoạt động và sẽ được cập nhật ít nhất một lần một năm.

Báo cáo bất thường

Các báo cáo bất thường sẽ được cung cấp cho Nhà Đầu Tư trong trường hợp có những diễn biến hoặc hoạt động bất thường của Quỹ phát sinh, bao gồm nhưng không giới hạn bởi các báo cáo về việc phân phối lợi nhuận, báo cáo trước khi hợp nhất hoặc sáp nhập quỹ hay sau các quyết định của Đại Hội Nhà Đầu Tư ủy quyền cho Ban Đại Diện Quỹ.

8.2 Thông tin liên lạc

Để biết thêm thông tin chung, xin liên hệ:

Công Ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương (TechcomCapital)

Địa chỉ: Tầng 10, Techcombank Tower, 191 Bà Triệu, Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84) 4 39446368

Fax: (+84) 4 39446583

Website: www.techcomcapital.com.vn

Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ thương



Đặng Lưu Dũng